

**CÔNG TY TNHH MTV
ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI TÂY NINH**

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU**

BAN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ BÁN CỔ PHẦN LẦN ĐẦU CỦA CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI TÂY NINH KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU
CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI TÂY NINH

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ :



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (08) 3821 7713 Fax: (08) 3821 7452

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH :



CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI TÂY NINH

Địa chỉ: 82, đường Trần phú, ấp Ninh Trung, xã Ninh Sơn, thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

Điện thoại: (066) 3821 820

Fax: (066) 3824 223

TỔ CHỨC TƯ VẤN :



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BETA

Trụ sở chính : Tầng 4&5, Tòa nhà Beta, 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (08) 3914 2929

Fax: (08) 3914 3435

Chi nhánh Hà Nội : 88 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3934 5345

Fax: (04) 3939 3239

MỤC LỤC

I. NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	4
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN	4
III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	5
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CHÀO BÁN.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Các thành tích đạt được của Công ty	6
3. Ngành nghề kinh doanh:	6
4. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý điều hành	7
5. Các đơn vị trực thuộc.....	7
6. Thực trạng lao động.....	7
V. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY.....	8
1. Tình hình kinh doanh trước khi cổ phần hóa	8
2. Những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trong năm 2013	11
3. Trình độ công nghệ và triển vọng phát triển	11
4. Giá trị thực tế doanh nghiệp và giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe Cơ giới Tây Ninh.....	14
VI. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH DOANH SAU CỔ PHẦN HÓA.....	15
1. Thông tin về doanh nghiệp sau cổ phần hóa.....	15
2. Phương án đầu tư và chiến lược phát triển của Công ty sau cổ phần hóa.....	15
3. Phương án và chính sách lao động	19
4. Tổ chức bộ máy sau cổ phần hóa.....	21
5. Cơ cấu vốn điều lệ	21
VII. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHẦN:.....	22
1. Chào bán công khai ra bên ngoài cho các NĐT	22
2. Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược	23
3. Cổ phần bán cho người lao động trong công ty:.....	23
4. Xử lý cổ phiếu không bán hết	24
VIII. RỦI RO DỰ KIẾN	25

1. Rủi ro về kinh tế	25
2. Rủi ro về luật pháp	25
3. Rủi ro đặc thù	25
4. Rủi ro của đợt chào bán	25
5. Rủi ro khác.	25
IX. DỰ TOÁN TÀI CHÍNH.....	26
1. Dự toán chi phí cổ phần hóa.	26
2. Tiền thu được dự kiến từ Cổ phần hóa:	26
3. Kế hoạch sử dụng vốn thu về từ cổ phần hóa:	27
4. Kế hoạch tài chính	27
5. Căn cứ thực hiện kế hoạch	28
X. CAM KẾT	30

I. NHỮNG CĂN CỨ PHÁP LÝ VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài Chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 202/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ Tài Chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ;
- Thông tư số 106/2008/TT-BTC ngày 17/11/2008 của Bộ tài chính hướng dẫn kế toán khi chuyển đổi DNNN 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Quyết định số 1154/QĐ-UBND của UBND tỉnh Tây Ninh ngày 13/06/2013 về ban hành kế hoạch sắp xếp doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh Tây Ninh;
- Căn cứ theo Quyết định số 627/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ngày 08/04/2013 về việc triển khai Cổ phần hóa tại Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe cơ giới Tây Ninh;
- Căn cứ Quyết định số 1214/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh ngày 02/07/2013 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước tỉnh;
- Căn cứ theo Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp được tổ chức tư vấn xác định doanh nghiệp là Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Đông Nam ngày 19/9/2013;
- Căn cứ Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc giá trị doanh nghiệp Cổ phần hóa của Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe cơ giới Tây Ninh;
- Căn cứ quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty TNHH MTV Đăng kiểm xe Cơ giới Tây Ninh thành Công ty cổ phần;
- Căn cứ Hợp đồng số 0407.2013/HĐTV/ĐKTN-BETA ngày 29/07/2013 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta với Công ty TNHH MTV Đăng Kiểm Xe Cơ Giới Tây Ninh về dịch vụ tư vấn bán đầu giá cổ phần.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. ĐẠI DIỆN BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA**

- Ông Dương Văn Thắng Chức vụ: Trưởng ban

Bản công bố thông tin này do Doanh nghiệp cổ phần hoá và Tổ chức tư vấn lập đã được Ban chỉ đạo cổ phần hoá thông qua.

2. ĐẠI DIỆN CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI TÂY NINH:

- Ông Văn Công Phong Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc

- **Ông Bùi Thị Kim Hoàng** Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

3. ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

- **Ông Nguyễn Đăng Khoa** Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe Cơ giới Tây Ninh cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

BCTC	:	Báo cáo tài chính
CN	:	Công nhân
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
CPH	:	Cổ phần hóa
CSH	:	Chủ sở hữu
DN	:	Doanh nghiệp
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
GTCL	:	Giá trị còn lại
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
HĐTV	:	Hội đồng thành viên
NĐT	:	Nhà đầu tư
MTV	:	Một thành viên
TSLĐ	:	Tài sản lưu động
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
UBND	:	Ủy ban nhân dân
VĐL	:	Vốn điều lệ
Vốn NN	:	Vốn nhà nước
WTO	:	Tổ chức thương mại thế giới

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CHÀO BÁN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty là Trạm Đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ (gọi tắt là Trạm kiểm tra ô tô) trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Tây Ninh, là đơn vị sự nghiệp có thu được thành lập theo Quyết định số: 62/QĐ-UB ngày 25/7/1995 của UBND tỉnh Tây Ninh.

Ngày 23/3/1996: Trạm Đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ là Doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Tây Ninh theo Quyết định số: 29/QĐ-UB ngày 23/3/1996 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Doanh nghiệp

nhà nước.

Ngày 03/2/2004: Trạm Đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ - Tây Ninh đổi tên thành Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Tây Ninh theo Quyết định số: 13/2004/QĐ-UB ngày 03/2/2004 của UBND tỉnh Tây Ninh.

Ngày 18/7/2008: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới - Tây Ninh đổi tên thành Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Đăng kiểm Xe Cơ giới Tây Ninh theo Quyết định số: 1558/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh.

Tháng 10/2010 Khánh thành chi nhánh đăng kiểm Trảng Bàng: đường Tránh Xuyên Á, Lộc Trác, Gia Lộc, Trảng Bàng, Tây Ninh.

Tháng 7/2011 Khánh thành Trung tâm Bảo dưỡng, sửa chữa Ô tô tại Trụ sở chính địa chỉ: số 82, đường Trần Phú, Ninh Trung, Ninh Sơn, thị xã Tây Ninh.

2. Các thành tích đạt được của Công ty

- Năm 2009: Bằng khen Hoàn thành xuất sắc công tác năm 2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh.
- Năm 2010: UBND tỉnh Tây Ninh tặng Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.
- Năm 2011: UBND tỉnh Tây Ninh tặng Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.
Bằng khen Hoàn thành xuất sắc công tác năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh.
- Năm 2012: Bằng khen Hoàn thành xuất sắc công tác năm 2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh.
Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ngành nghề kinh doanh

- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật: Dịch vụ kỹ thuật công trong kiểm tra, đánh giá, chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho các loại xe cơ giới đang lưu hành, các loại xe chuyên dùng, xe máy kéo nông nghiệp, lâm nghiệp có tham gia giao thông đường bộ. Giám định trạng thái kỹ thuật xe cơ giới theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc của chủ phương tiện. Tham gia giám định sự cố, tai nạn liên quan đến kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới theo yêu cầu của cơ quan nhà nước. Tổ chức hoạt động dịch vụ tư vấn kỹ thuật ngoài công ích theo quy định của Cục đăng kiểm và của pháp luật. Tổ chức nghiên cứu các đề tài khoa học (theo kế hoạch của Cục Đăng kiểm, cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao).
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác.
- Đại lý ô tô và xe có động cơ khác.
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe động cơ khác. Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo phương tiện giao thông.
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: bán máy móc, phụ tùng ô tô, phụ tùng xe cơ giới, thiết bị thi công cơ giới.
- Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Đóng mới phương tiện giao thông đường bộ và xe cơ giới.
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: thiết kế phương tiện giao thông thường.

- Bảo hiểm phi nhân thọ. Chi tiết: đại lý bảo hiểm mô tô, tàu thủy và phương tiện vận tải khác.

4. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý điều hành

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo mô hình Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc và Kiểm soát viên.

Chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm Chủ tịch công ty nhiệm kỳ 5 (năm) năm.

Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Công ty gồm Giám đốc, 2 Phó Giám đốc và 1 kế toán trưởng.

Bộ máy tổ chức quản lý Công ty bao gồm: 1 Phòng Kế toán - Tổng hợp; 1 Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ, 1 Phòng Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa và 1 Phòng Tổ chức – Hành chính.

5. Các đơn vị trực thuộc

5.1 Chi nhánh: Chi nhánh đăng kiểm Trảng Bàng tại địa chỉ: đường Tránh Xuyên Á, Lộc Trác, Gia Lộc, Trảng Bàng, Tây Ninh

5.2 Các công ty con: Không có

5.3 Các công ty liên doanh, công ty liên kết, Các đơn vị trực thuộc khác: Không có

6. Thực trạng lao động

Trong những năm qua, công tác tổ chức cán bộ và chính sách đãi ngộ người lao động của Công ty luôn được quan tâm hàng đầu, Công ty luôn chú trọng tới việc rà soát và điều chỉnh với mục tiêu phù hợp cho nhu cầu sản xuất kinh doanh trong từng thời kỳ, đảm bảo mức thu nhập ổn định tối thiểu cho cán bộ công nhân viên.

Số lượng lao động làm việc tại Công ty tính đến thời điểm công bố giá trị Công ty ngày 30/06/2013: 95 người. Trong đó: Nam: 79 người; Nữ: 16 người.

6.1 Phân loại theo trình độ

STT	Trình độ	Tổng số người	Tỷ lệ (%)
1	Trên đại học	-	-
2	Đại học	40	42,11
3	Cao đẳng	04	4,21
4	Trung cấp	13	13,68
5	CN kỹ thuật	29	30,53
6	Lao động phổ thông	9	9,47
	Tổng cộng	95	100,00

6.2 Phân loại theo phòng ban

STT	Trình độ	Tổng số người	Tỷ lệ (%)
-----	----------	---------------	-----------

1	Phòng kỹ thuật nghiệp vụ	45	47,37
2	Phòng kế toán – tổng hợp	15	15,79
3	Trung tâm bảo dưỡng sửa chữa ô tô	35	36,84
Tổng cộng		95	100,00

6.3 Trình độ đội ngũ nhân sự

Trình độ văn hóa, nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ công nhân viên trong Công ty đảm bảo đáp ứng nhu cầu công việc. Số người có trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp về chuyên môn, nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật chiếm tỷ lệ tương đối lớn (90,53%), lao động phổ thông chiếm tỷ trọng (9,47%). Tuy nhiên, trong thời gian tới để phù hợp với Chiến lược phát triển của Công ty sau cổ phần hóa Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại cán bộ quản lý, chú trọng, quan tâm đến việc nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn, trình độ lý luận, nhận thức cho cán bộ công nhân viên trong Công ty.

6.4 Kế hoạch nhân sự

Sau cổ phần hóa, Công ty xây dựng kế hoạch nhân sự:

- Xác định nhu cầu nhân sự.
- Xây dựng cơ cấu tổ chức.
- Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực: đào tạo nhân sự, xây dựng đội nhóm, chiêu dụng và duy trì nhân sự, khen thưởng động viên.
- Chính sách lương bổng.
- Xây dựng cơ chế, quy trình, phân quyền.

Dựa trên cơ sở nguồn lao động hiện có và kế hoạch kinh doanh của Công ty sau khi chuyển sang hình thức Công ty cổ phần, UBND Tỉnh Tây Ninh đã thông qua phương án giữ nguyên lực lượng lao động hiện tại đang làm việc tại công ty trước cổ phần hóa.

V. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Tình hình kinh doanh trước khi cổ phần hoá

1.1 Các số liệu trên bảng cân đối kế toán của công ty trước khi thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp

Đvt: đồng

Khoản mục	30/06/2013
TÀI SẢN	
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	7.000.820.217
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4.873.986.863
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	703.437.975
IV. Hàng tồn kho	1.158.492.551

V. Tài sản ngắn hạn khác	264.902.828
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	24.587.954.214
I. Các khoản phải thu dài hạn	1.011.748.444
II. Tài sản cố định	22.941.247.454
1. Tài sản cố định hữu hình	19.156.780.392
- Nguyên giá	24.148.408.209
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(4.991.627.817)
3. Tài sản cố định vô hình	27.040.000
- Nguyên giá	41.600.000
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(14.560.000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3.757.427.062
III. Bất động sản đầu tư	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-
V. Tài sản dài hạn khác	634.958.316
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	31.588.774.431
NGUỒN VỐN	
A. NỢ PHẢI TRẢ	829.528.866
I. Nợ ngắn hạn	829.528.866
1. Vay và nợ ngắn hạn	-
2. Phải trả người bán	315.426.102
3. Người mua trả tiền trước	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	27.142.875
5. Phải trả người lao động	8.868.346
6. Chi phí phải trả	-
7. Phải trả nội bộ	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	458.434.776
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	19.656.767
II. Nợ dài hạn	-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	30.759.245.565
I. Vốn chủ sở hữu	30.759.245.565
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	26.018.718.527
2. Vốn khác của chủ sở hữu	3.978.495.880
3. Quỹ đầu tư phát triển	76.253.782
4. Quỹ dự phòng tài chính	232.281.368
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	453.496.008
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	31.588.774.431

(Nguồn: BCTC 6 tháng đầu 2013 của Công ty TNHH MTV Đăng kiểm XCG Tây Ninh)

1.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	Thời điểm 30/06
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:				
Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	2,31	4,30	8,44
Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,67	3,84	7,04
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	9,70	8,96	2,70
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	10,74	9,84	2,63
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:				
Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	1,44	2,16	1,46
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,33	0,45	0,26
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,86	3,77	5,62
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	2,13	1,87	1,47
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,92	1,70	1,44
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,10	4,05	5,78

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2011, 2012 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu 2013 của Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe Cơ giới Tây Ninh)

1.3 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm trước khi cổ phần hoá

ĐVT: Đồng

S T T	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013 (dự kiến)
1	Tổng tài sản	25.535.264.688	33.205.272.629	33.118.803.693
2	Nguồn vốn kinh doanh	23.057.813.458	30.229.495.775	30.073.468.189
3	Doanh thu thuần	8.363.113.063	14.982.758.634	18.000.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế	594.187.147	684.657.974	900.000.000

5	Lợi nhuận sau thuế	490.204.396	564.842.829	697.500.000
---	--------------------	-------------	-------------	-------------

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2011, 2012 đã kiểm toán và dự kiến năm 2013 của Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe Cơ giới Tây Ninh)

2. Những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trong năm 2013

2.1 Thuận lợi

- Công ty được sự quan tâm, tạo điều kiện UBND tỉnh Tây Ninh và các ban ngành chức năng cho quá trình hoạt động, phát triển của Công ty.
- Tập thể CBCNV Công ty luôn đoàn kết nhất trí, gắn bó với nghề nghiệp, có kinh nghiệm chuyên môn tốt, được trải nghiệm qua thực tế nhiều năm qua.
- Nhu cầu sử dụng ô tô ngày một tăng trong tầng lớp dân cư. Vị trí trạm đăng kiểm của Công ty nằm gần các tỉnh thành có nhu cầu đăng kiểm lớn như TP. HCM, Long An, Bình Dương.
- Hợp tác thành công với đối tác Hyundai - Đô Thành, là công ty lớn chuyên cung cấp độc quyền ô tô tải Hyundai và các thiết bị phụ tùng sửa chữa ô tô.
- Nhiệm vụ kinh doanh dịch vụ chuyên ngành, các sản phẩm hoạt động ngày càng được nâng cao, cải thiện. Do vậy, Công ty ngày càng nhận được sự tin tưởng của các cấp lãnh đạo tỉnh, sự hài lòng, ủng hộ của khách hàng.

2.2 Khó khăn

- Phí, lệ phí dịch vụ đăng kiểm theo khung giá do Bộ Tài chính quy định. Tuy nhiên, mức phí, lệ phí đăng kiểm hiện nay vẫn còn thấp trong khi chi phí cho dịch vụ đăng kiểm vẫn còn cao.
- Do lượng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Tây Ninh thấp, cũng như lượng xe ô tô các khu vực lân cận có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Công ty vẫn còn ít, chưa khai thác hết công suất các dây chuyền kiểm định và dịch vụ của Công ty.

3. Trình độ công nghệ và triển vọng phát triển

3.1 Trình độ công nghệ

Là một công ty dịch vụ nên để phục vụ nhu cầu khách hàng Công ty đã tiến hành đầu tư dây chuyền, máy móc thiết bị tiên tiến phù hợp với nhu cầu hoạt động, điều này đã góp phần không nhỏ làm tăng năng suất, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Trình độ công nghệ của Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe cơ giới Tây Ninh được thể hiện thông qua chi tiết các tài sản như sau:

DVT: đồng

STT	Danh mục	Nguyên giá	Tỷ lệ còn lại	GTCL
I	TÀI SẢN ĐANG DÙNG	26.945.134.722		21.281.799.271

A	Tài sản của công ty	10.214.562.403		6.822.034.704
1	Con đường , bãi xe	681.263.308	40%	272.505.323
2	Nhà xưởng kiểm định 1	1.205.015.239	40%	482.006.096
3	Thiết bị kiểm định	1.816.153.212	55%	998.884.267
4	Máy photo	56.181.818	64%	35.893.818
5	Thiết bị kiểm tra gầm	418.181.818	97%	405.636.363
6	2 dây chuyền kiểm định	2.689.026.000	97%	2.608.355.220
7	Máy chiếu	30.000.000	70%	21.000.000
8	Xe ô tô	482.857.143	35%	169.000.000
9	Nhà xưởng kiểm định 2	2.173.307.684	75%	1.629.980.763
10	Nhà làm việc mặt sau	662.576.181	30%	198.772.854
B	Tài sản chi nhánh Trảng Bàng	9.977.112.201		8.302.861.580
1	Đường điện	236.560.237	80%	189.248.190
2	Thiết bị kiểm định	3.122.724.805	75%	2.342.043.604
3	Thiết bị kiểm tra gầm	330.217.800	75%	247.663.350
4	Máy Photo	39.030.000	65%	25.369.500
5	Máy tính chủ	67.630.000	95%	64.248.500
6	Thiết bị tường lửa	38.050.000	75%	28.537.000
7	Nhà xưởng kiểm định	6.142.899.359	88%	5.405.751.436
C	Tài sản xưởng bảo dưỡng xe ô tô	6.753.460.118		6.156.902.987
1	Máy chuẩn đoán động cơ ô tô	60.000.000	40%	24.000.000
2	Máy tiện tam búa	39.375.000	85%	33.468.750
3	Máy bơm hơi 20HP	38.000.000	85%	32.300.000
4	Cầu nâng rửa xe du lịch	71.000.000	85%	60.350.000
5	5 Cầu nâng 2 trụ A-245C	166.150.000	85%	141.227.500
6	Cầu nâng 2 trụ model 2090	34.600.000	95%	32.870.000

7	Cầu nâng 4 trụ chuyên dùng A-450A	67.000.000	85%	56.950.000
8	Máy cân chỉnh hệ thống tay lái	328.340.000	85%	279.089.000
9	Máy hàn mig monogys 185-2S	31.908.000	85%	27.121.800
10	Máy tháo lốp HT-200	31.400.000	85%	26.690.000
11	Máy thu hồi tái chế kiểm tra rò lọt & nạp ga hệ thống lạnh	93.003.000	85%	79.052.550
12	Máy làm sạch kim phun và hệ thống nhiên liệu	36.846.000	85%	31.319.100
13	Máy thay dầu hộp số tự động	39.744.000	85%	33.782.400
14	Máy tiện hiệu Nitunoni	87.500.000	85%	74.375.000
15	Thiết bị kiểm tra phanh ô tô	100.000.000	98%	98.000.000
16	Nhà xưởng sửa chữa ô tô	5.019.072.678	93%	4.667.737.591
17	Phòng sơn sấy YK-100FA	144.210.000	90%	129.789.000
18	02 Khoang sơn nhanh YK-I-II	217.778.000	90%	196.000.200
19	02 Tủ đựng dụng cụ 7 ngăn 227 chi tiết W/7	67.068.000	90%	60.361.200
20	Hệ thống đường khí nén nhà xưởng	80.465.440	90%	72.418.896
II	TÀI SẢN KHÔNG CẦN DỪNG	-		-
	TỔNG CỘNG	26.945.134.722		21.281.799.271

(Nguồn: Giá trị tài sản sau khi đánh giá lại theo Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty tại 30/06/2013)

3.2 Triển vọng phát triển

Trong những năm gần đây, kinh tế Việt Nam phát triển từng bước hòa nhập vào kinh tế thị trường thế giới WTO, cơ sở hạ tầng giao thông được nâng cấp, thu nhập mỗi người dân Việt Nam ngày càng tăng. Riêng ở Tây Ninh, phần lớn người dân làm nông nghiệp, sản xuất nông sản có giá trị kinh tế cao như: cao su, mì, mía,... cuộc sống người dân được nâng cao. Vì vậy, nhu cầu đi lại bằng phương tiện ô tô, vận chuyển hàng nông sản đến nhà máy và cung ứng các vùng miền trên cả nước là rất lớn.

Bên cạnh, Chi nhánh Đăng kiểm tại Trảng Bàng cách huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh 02 km, nên có thể đăng kiểm xe ô tô cho người dân ở 2 Quận Củ Chi, Hóc Môn và các vùng lân cận thuộc tỉnh Bình Dương, Long An.

Riêng tại Tây Ninh, thị hiếu của người dân di chuyển bằng phương tiện ô tô

con thường chọn dòng xe của Hãng Toyota, Hãng Hyundai; xe tải, xe khách tập trung vào dòng xe của Hãng Hyundai. Vì vậy, nhu cầu mua xe và bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ đối với dòng xe ô tô con của Hãng Toyota; xe con, xe tải, xe khách của Hãng Hyundai tại Tây Ninh là rất cao.

Hiện tại, Trung tâm Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô có đội ngũ kỹ thuật viên máy, gầm, điện lạnh, đồng sơn có tay nghề cao, chuyên viên kỹ thuật cao cấp, chuyên nghiệp và hệ thống trang thiết bị hiện đại đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, có đầy đủ các loại vật tư, phụ tùng chính hãng, bảo đảm sửa chữa xe với chất lượng tốt nhất, thời gian nhanh nhất, rất thuận lợi phương tiện vào bảo dưỡng, sửa chữa, chăm sóc xe ô tô nâng cao chất lượng xe khi lưu thông đáp ứng được nhu cầu của khách hàng và yêu cầu của Đại lý 3S cho Hãng Toyota Việt Nam, Hãng Hyundai (đáp ứng Service: Dịch vụ bảo hành, bảo trì và dịch vụ sau bán hàng khác: trọng tâm của một đại lý ô tô).

4. Giá trị thực tế doanh nghiệp và giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe Cơ giới Tây Ninh

Căn cứ kết quả xác định giá trị doanh nghiệp được Ban chỉ đạo cổ phần hóa, hội đồng tư vấn thông qua thì:

- | | | |
|--|----------------|--------|
| 1. Giá trị thực tế của Công ty: | 33.807.451.401 | đồng |
| 2. Giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp: | 32.977.922.535 | đồng |
| 3. Tài sản không đưa vào cổ phần hóa: | | |
| - Tài sản không cần dùng: | | - đồng |
| - Tài sản chờ thanh lý: | | - đồng |
| - Tài sản nhận giữ hộ Nhà nước: | | - đồng |

VI. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH DOANH SAU CỔ PHẦN HÓA

1. Thông tin về doanh nghiệp sau cổ phần hóa

1.1. Thông tin cơ bản

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH
- Tên tiếng Anh: Tay Ninh Register Joint Stock Company
- Tên Tiếng Anh viết tắt: TARCO
- Trụ sở chính: số 82, đường Trần Phú, ấp Ninh Trung, xã Ninh Sơn, thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
- Điện thoại: (066) 3821 820 Fax: (066) 3824 223
- Logo Công ty :



1.2. Ngành nghề kinh doanh

- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật: Dịch vụ kỹ thuật công trong kiểm tra, đánh giá, chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho các loại xe cơ giới đang lưu hành, các loại xe chuyên dùng, xe máy kéo nông nghiệp, lâm nghiệp có tham gia giao thông đường bộ. Giám định trạng thái kỹ thuật xe cơ giới theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc của chủ phương tiện. Tham gia giám định sự cố, tai nạn liên quan đến kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới theo yêu cầu của cơ quan nhà nước. Tổ chức hoạt động dịch vụ tư vấn kỹ thuật ngoài công ích theo quy định của Cục đăng kiểm và của pháp luật. Tổ chức nghiên cứu các đề tài khoa học (theo kế hoạch của Cục Đăng kiểm, cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao).
- Dịch vụ kỹ thuật công trong kiểm tra, đánh giá, chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho phương tiện thủy nội địa.
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác.
- Đại lý ô tô và xe có động cơ khác.
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe động cơ khác. Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo phương tiện giao thông đường bộ.
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: bán máy móc, phụ tùng ô tô, phụ tùng xe cơ giới, thiết bị thi công cơ giới.
- Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Đóng mới phương tiện giao thông đường bộ và xe cơ giới.
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: thiết kế phương tiện giao thông đường bộ.
- Bảo hiểm phi nhân thọ. Chi tiết: đại lý bao hiểm ô tô, tàu thủy và phương tiện vận tải khác.

2. Phương án đầu tư và chiến lược phát triển của Công ty sau cổ phần hóa

2.1 Chiến lược phát triển kinh doanh dự kiến sau cổ phần hóa

Cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe cơ giới Tây Ninh là giải pháp

quan trọng để đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty trong giai đoạn hiện nay, phù hợp với nhu cầu đầu tư vào hoạt động kinh doanh ngành nghề của Công ty và xác định được vai trò công ích của Công ty trong lĩnh vực thực hiện kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các loại xe cơ giới và tàu thủy nội địa. Đồng thời, giải quyết được việc làm cho người lao động có trình độ chuyên môn và đội ngũ kỹ thuật viên về lĩnh vực ô tô, sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản của Nhà nước và huy động thêm vốn xã hội vào phát triển sản xuất, kinh doanh; tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế năng động có hiệu quả cho Công ty; phát huy vai trò làm chủ thật sự của người lao động, cổ đông và tăng cường giám sát của xã hội đối với Công ty; bảo đảm hài hòa lợi ích Nhà nước, Công ty và người lao động.

Công ty có 02 Trung tâm kiểm định: 05 dây chuyền kiểm định với thiết bị công nghệ hiện đại sản xuất tại Công hòa Liên bang Đức đạt tiêu chuẩn Châu Âu góp phần nâng cao năng suất, chất lượng kiểm định giải quyết nhanh xe đến kiểm định và giảm được thời gian chờ đợi của khách hàng.

Công ty có 01 Trung tâm dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô tại trụ sở chính rất thuận lợi phương tiện vào bảo dưỡng, sửa chữa, chăm sóc xe ô tô nâng cao chất lượng xe khi lưu thông.

Để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ sau cổ phần hóa nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty từ nay đến năm 2016. Công ty tổ chức triển khai các công việc trọng tâm, tập trung chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện sau cổ phần Công ty theo 4 nội dung:

2.1.1 Xây dựng chiến lược Công ty 2014 – 2016

Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh xây dựng chiến lược tập trung khai thác các cơ hội phù hợp với nhu cầu đầu tư vào các hoạt động kinh doanh ngành nghề của Công ty và có khả năng làm tốt tạo nên lợi thế cạnh tranh.

Trong những năm gần đây, kinh tế Việt Nam phát triển từng bước hòa nhập vào kinh tế thị trường thế giới WTO, cơ sở hạ tầng giao thông được nâng cấp, thu nhập mỗi người dân Việt Nam ngày càng tăng. Riêng ở Tây Ninh, phần lớn người dân làm nông nghiệp, sản xuất nông sản có giá trị kinh tế cao như: cao su, mì, mía... cuộc sống người dân được nâng cao. Vì vậy, nhu cầu đi lại bằng phương tiện ô tô, vận chuyển hàng nông sản đến nhà máy và cung ứng các vùng miền trên cả nước là rất lớn.

Tính đến ngày 31/10/2013, Công ty đang quản lý 19.136 phương tiện xe ô tô. Trong đó, 8.416 xe ô tô tải, 8.954 xe ô tô con, ô tô khách 1.100 ô tô khách và 666 ô tô chuyên dùng, các loại phương tiện khác; mỗi tháng trung bình đăng ký mới là 100 xe con/tháng, 50 xe tải/tháng, 05 xe khách/tháng. Ngoài ra, có khoảng 4.000 phương tiện Ô tô của người dân Tây Ninh chưa sang tên chính chủ. Bên cạnh, Chi nhánh Đăng kiểm tại Trảng Bàng cách huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh 02 km, nên có thể đăng kiểm xe ô tô cho người dân ở 2 Quận Củ Chi, Hóc Môn và các vùng lân cận thuộc tỉnh Bình Dương, Long An.

Riêng tại Tây Ninh, thị hiếu của người dân sử dụng phương tiện ô tô con thường chọn dòng xe của Hãng Toyota, Hãng Hyundai, xe tải, xe khách tập trung vào dòng xe của Hãng Hyundai. Vì vậy, nhu cầu mua xe và bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ đối với dòng xe ô tô con của Hãng Toyota; xe con, xe tải, khách của Hãng Hyundai tại Tây Ninh là rất cao.

Hiện tại, Trung tâm dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô có đội ngũ kỹ thuật viên

máy, gầm, điện lạnh, đồng sơn có tay nghề cao, chuyên viên kỹ thuật cao cấp, chuyên nghiệp và hệ thống trang thiết bị hiện đại đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, có đầy đủ các loại vật tư, phụ tùng chính hãng, bảo đảm sửa chữa xe với chất lượng tốt nhất, thời gian nhanh nhất, rất thuận lợi phương tiện vào bảo dưỡng, sửa chữa, chăm sóc xe ô tô nâng cao chất lượng xe khi lưu thông đáp ứng được nhu cầu của khách hàng và yêu cầu của Đại lý 3S cho Hãng Toyota Việt Nam, Hãng Hyundai (đáp ứng Service: Dịch vụ bảo hành, bảo trì và dịch vụ sau bán hàng khác: trọng tâm của một đại lý ô tô).

2.1.2 Xây dựng và đào tạo đội ngũ nhân sự

Tổ chức quản lý, xây dựng và gắn kết người lao động sử dụng hết tiềm năng nhằm thực hiện được nhiệm vụ, chiến lược và kế hoạch hành động tổng thể của Công ty. Đánh giá năng lực và nhu cầu về năng suất của người lao động.

Công ty cam kết, đãi ngộ và khen thưởng người lao động để đạt được hiệu quả công việc; tạo môi trường, điều kiện làm việc để từng cá nhân có cơ hội phát triển nhằm đạt được hiệu quả cao hơn trong công việc.

Tuyên truyền giáo dục cho CNCNV tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; nêu cao ý thức chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, những nhiễu đối với người đưa xe vào kiểm định, **“Tuyệt đối nói không với tiêu cực”**.

Quản lý, chỉ đạo đăng kiểm viên thực hiện đúng quy trình kiểm định xe cơ giới đường bộ theo quy định; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ cho đăng kiểm viên, kỹ thuật viên sửa chữa góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm định, dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô.

Công ty từng bước nâng cao cung cách phục vụ khách hàng với khẩu hiệu “hết việc, không hết giờ”, “vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi”, cam kết trở thành công ty cung cấp dịch vụ kiểm định, dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô chất lượng cao, sẵn lòng tư vấn mọi vấn đề liên quan đến phương tiện xe ô tô...đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội. Tổ chức theo sát khách hàng về các vấn đề chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ kiểm định và bảo dưỡng sửa chữa xe ô tô; hỗ trợ khách hàng và giao dịch để tiếp nhận kịp thời và đầy đủ phản hồi từ phía khách hàng.

2.1.3 Thiết lập và vận hành hệ thống quản lý

Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện Điều lệ tổ chức và hoạt động, hệ thống nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ.

Xác định cụ thể và làm rõ quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty trong quản lý, sử dụng vốn, tài sản để bảo đảm quyền chủ động kinh doanh và bảo toàn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản.

Hoàn thiện cơ chế tài chính bảo đảm người lao động có mức thu nhập hợp lý, Công ty có lãi, thu hút được nguồn lực của xã hội tham gia.

Xây dựng Quy chế trả lương, trả thưởng gắn với năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh; bảo đảm hài hoà lợi ích của Nhà nước, Công ty, người lao động, cổ đông; thu hút lao động có trình độ cao vào làm việc.

Xây dựng chiến lược phát triển đến năm 2015, tầm nhìn đến 2020 phù hợp chiến lược phát triển ngành nghề kinh doanh, nhu cầu của thị trường, khả năng về vốn và năng lực trình độ quản lý.

Tổ chức giám sát, kiểm tra thường xuyên, thanh tra định kỳ việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của các Trung tâm, cán bộ quản lý; kịp thời chấn chỉnh sai phạm. Nắm bắt đầy đủ thông tin về hoạt động của các công ty liên kết, thông qua người đại diện là cổ đông tham gia vào các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Hoàn thiện cơ chế kiểm soát, kiểm toán nội bộ, chú trọng kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa, hạn chế, khắc phục và điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp; tăng cường năng lực, quyền hạn của ban kiểm soát, kiểm soát viên và kiểm toán nội bộ.

Kiến toàn bộ máy quản lý, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý Công ty đáp ứng yêu cầu quản trị trong cơ chế thị trường.

Áp dụng tổ chức lao động khoa học trong kinh doanh. Sắp xếp lại, nâng cao chất lượng lao động trong Công ty; trọng tâm là Đăng kiểm viên, kỹ thuật viên bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô với số lượng hợp lý, cơ cấu ngành nghề và bậc thợ tối ưu đối với từng công nghệ, dây chuyền, công đoạn, công việc, trên cơ sở đó nâng cao năng suất của từng người lao động và năng suất lao động tổng hợp của Công ty.

Hàng tháng, từng Trung tâm tổ chức cho CNCNV tự triển khai học tập chuyên đề về Ô tô để trau dồi và nâng cao kiến thức nghiệp vụ chuyên môn.

Đẩy mạnh đầu tư năng lực con người trong lĩnh vực kiểm thủy nội địa tại Tây Ninh.

Thực hiện công khai, minh bạch trong đầu tư, quản lý tài chính, mua sắm, phân phối thu nhập, công tác cán bộ; trong ký kết và thực hiện các hợp đồng với những người có liên quan đến người quản lý Công ty theo quy định của pháp luật.

2.1.4 Xây dựng văn hóa Công ty:

- Mục tiêu xây dựng văn hóa công ty:
 - Xây dựng một phong cách quản trị hiệu quả.
 - Đưa hoạt động của công ty vào nề nếp.
 - Xây dựng mối quan hệ hợp tác thân thiện giữa CNCNV trong công ty.
 - Xây dựng Công ty trở thành một cộng đồng, làm việc trên tinh thần hợp tác, tin cậy, gắn bó thân thiện và tiến thủ.
- Tập trung các yếu tố cấu thành văn hóa Công ty:
 - Những quá trình và cấu trúc hữu hình của Công ty: Kiến trúc của Công ty; sản phẩm dịch vụ kiểm định và dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa ô tô; công nghệ, thiết bị, máy móc; biểu tượng: logo, thẻ nhân viên; phong cách giao tiếp, ứng xử...
 - Những giá trị được chấp nhận và tuân thủ thực hiện: Sứ mạng của tổ chức, triết lý kinh doanh về sản phẩm dịch vụ: uy tín, chất lượng, chuyên nghiệp; cạnh tranh, trách nhiệm xã hội, nguồn lực, phương pháp làm việc.
 - Tri thức của Công ty: trình độ tri thức của CNCNV, kinh nghiệm của tập thể có được khi xử lý các vấn đề chung, những giá trị học hỏi từ bên ngoài.
 - Quy trình, thủ tục, biểu mẫu phù hợp Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008.

- Phong cách lãnh đạo, sự phân chia quyền lực.
- Những giá trị gốc rễ, nền tảng: Tích cách: con người, tập thể, sự nhiệt tình của người lao động, sự ổn định. Niềm tin, chuẩn mực đạo đức, thái độ của CNCNV.

2.2 Giải pháp thực hiện sau cổ phần hóa Công ty:

- Đào tạo và trang bị cho đội ngũ lao động những kiến thức cần thiết để có khả năng thích ứng với mô hình cổ phần hóa.
- Cung cấp cho người lao động những thông tin cần thiết liên quan đến lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ để người lao động có kế hoạch chủ động trong công việc của mình.
- Trang bị cho người lao động những kiến thức cần thiết để có thể tiếp cận với vị trí mới, với công việc mới sau khi cổ phần hóa doanh nghiệp.

2.3 Kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh 3 năm sau cổ phần hóa:

- Để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty sau cổ phần hóa, Công ty đang triển khai xây dựng Đại lý 2s Hyundai Đô Thành – Đăng kiểm Tây Ninh tại trụ sở chính dự kiến trong tháng 01/ 2014 đi vào hoạt động.
- Sử dụng nguồn năng lực đội ngũ chuyên môn kỹ thuật, mặt bằng nhà xưởng và trang thiết bị hiện có. Công ty đang triển khai xin phép Cục Đăng kiểm Việt Nam ủy quyền để thiết kế, cải tạo, nghiệm thu cải tạo đóng thùng ô tô tải trên nền ô tô chassis.
- Dự kiến nếu hoạt động ổn định, phát triển. Trong năm 2014, xây dựng xưởng đóng thùng nối liền xưởng bảo hành, sửa chữa Hyundai.
- Mở rộng và phát triển các lĩnh vực thế mạnh hiện có của Công ty, đầu tư xây dựng các lĩnh vực tiềm năng:
 - Xây dựng Trung tâm Bảo dưỡng, Sửa chữa ô tô tại Chi nhánh kiểm định Trảng Bàng, đường Tránh Xuyên Á, ấp Lộc Trát, Gia Lộc, Trảng Bàng, Tây Ninh.
 - Xây dựng công, bảng hiệu công ty phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty.
 - Xây dựng Showroom Hyundai liền kề Đại lý 2s Hyundai Đô Thành – Đăng kiểm Tây Ninh tại trụ sở chính.
- Công ty xây dựng kế hoạch liên hệ Toyota Việt Nam để có chủ trương, dự kiến đến cuối năm 2014 xây dựng Đại lý 2s Toyota – Đăng kiểm Tây Ninh tại trụ sở chính của công ty.

3. Phương án và chính sách lao động

3.1 Phương án lao động

Dựa trên cơ sở nguồn lao động hiện có: đội ngũ lao động trẻ, có trình độ chuyên môn và tay nghề phù hợp với Chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty sau cổ phần hóa. Công ty đã được cơ quan chủ quản cho phép giữ nguyên lực lượng lao động hiện tại đang làm việc tại công ty trước cổ phần hóa.

Số liệu cụ thể về lao động tại thời điểm có quyết định phê duyệt giá trị doanh

nghiệp thực hiện cổ phần hoá được thể hiện trong bảng dưới đây:

3.1.1 Phân loại theo trình độ:

STT	Trình độ	Tổng số người	Tỷ lệ (%)
1	Trên đại học	01	1,05
2	Đại học	40	42,11
3	Cao đẳng	04	4,21
4	Trung cấp	12	12,63
5	Công nhân kỹ thuật	29	30,53
6	Lao động phổ thông	9	9,47
	Tổng cộng	95	100,00

3.1.2 Phân loại theo phòng ban:

STT	Phòng ban	Tổng số người	Tỷ lệ (%)
1	Ban Giám đốc	03	3,16
2	Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ	27	28,42
3	Phòng Kế toán	12	12,63
4	Phòng Dịch vụ bảo dưỡng- sửa chữa Ô tô	42	44,21
5	Phòng Tổ chức- Hành chính	09	9,47
6	Phòng Kinh doanh	02	2,11
	Tổng cộng	95	100,00

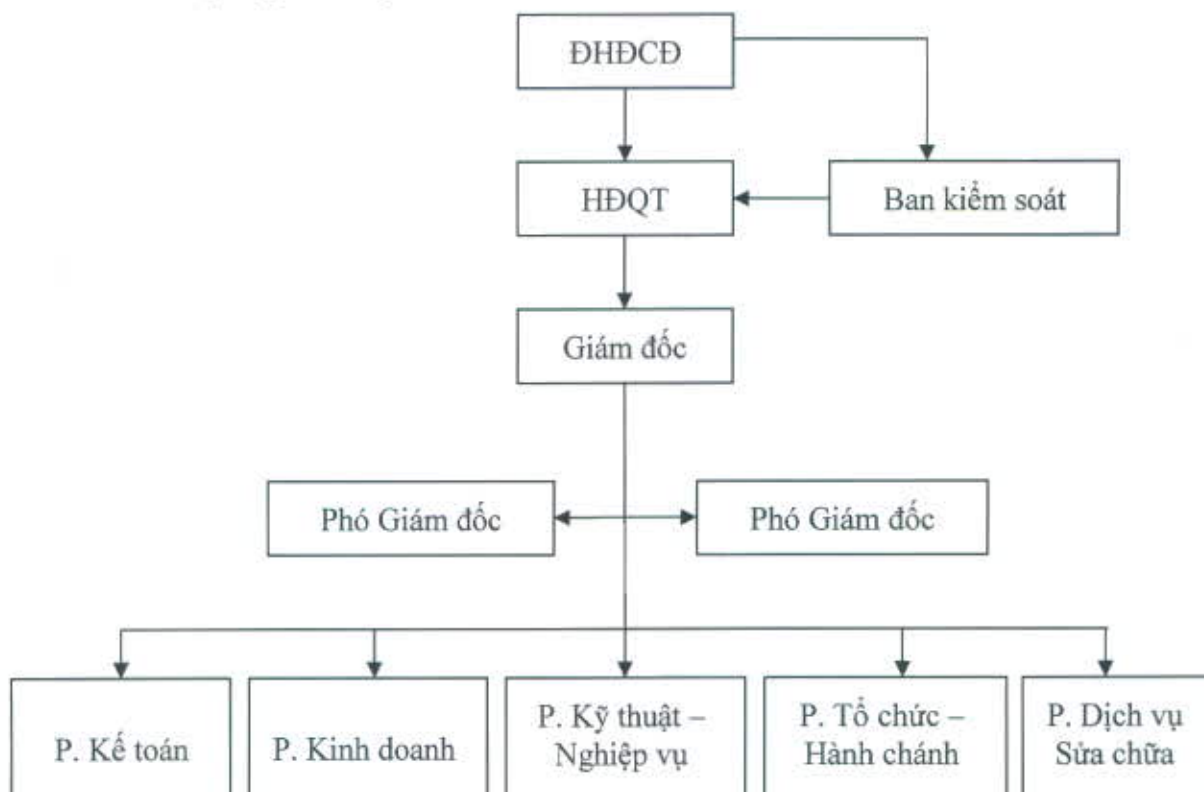
3.2 Chính sách đối với người lao động

Các chính sách về lao động của Công ty trong giai đoạn 2014 - 2016 có những điểm chính sau:

- Căn cứ vào thang bảng lương do Nhà nước quy định.
- Việc trả lương thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc.
- Thực hiện mua BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ chính sách nhà nước.
- Về tiền thưởng: theo quy định của nhà nước và quy chế của Công ty.

- Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.
- Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, Thỏa ước lao động và các chính sách của Công ty

4. Tổ chức bộ máy sau cổ phần hóa



5. Cơ cấu vốn điều lệ

Theo Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt phương án chuyển Công ty TNHH MTV Đăng Kiểm Xe Cơ Giới Tây Ninh thành công ty cổ phần, cơ cấu cổ phần chào bán và Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần dự kiến như sau:

5.1 Cơ cấu cổ phần chào bán:

STT	Đối tượng chào bán	SL CP (cổ phần)	Mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ chào bán (%)
1	Chào bán công khai ra bên ngoài cho các NĐT	1.550.400	15.504.000.000	48,68
2	Chào bán cho NĐT Chiến lược	1.500.000	15.000.000.000	47,10

3	Chào bán cho người lao động trong công ty theo tiêu chuẩn thâm niên làm việc trong khu vực Nhà nước	45.500	455.000.000	1,42
4	Chào bán cho người lao động trong công ty theo dạng đăng ký cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần	89.100	891.000.000	2,80
Cộng		3.185.000	31.850.000.000	100,00

5.2 Cơ cấu sở hữu dự kiến trong công ty cổ phần như sau:

STT	Cổ đông	SL CP (cổ phần)	Mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ/VĐL (%)
1	Vốn nhà nước, trong đó: + Vốn NN tại DN sau khi định giá + Vốn NN góp thêm (*)	3.315.000	33.150.000.000 32.977.922.535 172.077.465	51,00
2	Cổ đông bên ngoài	3.185.000	31.850.000.000	49,00
	+ NĐT Chiến lược	1.500.000	30.504.000.000	23,08
	+ Người lao động trong công ty	134.600	1.346.000.000	2,07
	+ NĐT khác	1.550.400	15.504.000.000	23,85
Tổng vốn điều lệ		6.500.000	65.000.000.000	100,00

- Vốn điều lệ dự kiến: 65.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi lăm tỷ đồng chẵn.)
- Số cổ phần phát hành: 3.185.000 cổ phần
- Mệnh giá của mỗi cổ phần: 10.000 đồng (Mười ngàn đồng chẵn).

(*) Lưu ý: chênh lệch giữa phần Vốn góp thuộc sở hữu nhà nước (33.150.000.000 đồng) và giá trị Vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp theo kết quả xác định giá trị doanh nghiệp (32.977.922.535 đồng): 172.077.465 đồng được bù từ thặng dư Vốn cổ phần.

VII. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

1. Chào bán công khai ra bên ngoài cho các NĐT

- Số lượng cổ phần chào bán công khai: 1.550.400 cổ phần.
- Thực hiện theo hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.
- Giá khởi điểm: 10.500 đồng/cổ phần
- Đối tượng tham gia: Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng điều kiện theo quy định của Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Đăng Kiểm Xe Cơ Giới Tây Ninh.

- Đặt cọc: Bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.
- Thời gian và địa điểm nhận Bản công bố thông tin, đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc, phát phiếu tham dự đấu giá: Theo quy định trong Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Đăng Kiểm Xe Cơ Giới Tây Ninh.
- Thời gian đăng ký tại các Đại lý: Theo quy định trong Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Đăng Kiểm Xe Cơ Giới Tây Ninh.
- Thời gian các Đại lý nhận phiếu tham dự đấu giá: Theo quy định trong Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Đăng Kiểm Xe Cơ Giới Tây Ninh.
- Thời gian tổ chức buổi đấu giá: Theo thời gian được quy định tại Quy chế đấu giá.
- Địa điểm tổ chức đấu giá:
 - + Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM
 - + Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. HCM
- Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần và nhận lại tiền đặt cọc do không mua được cổ phần căn cứ theo kết quả đấu giá: Theo quy định trong Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH MTV Đăng Kiểm Xe Cơ Giới Tây Ninh.

2. Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược

- Mục tiêu: Tìm kiếm các đối tác chiến lược phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty nhằm huy động nguồn lực tài chính tài trợ vốn cho các dự án, hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, phát triển thị trường, gắn bó lợi ích lâu dài với Công ty.
- Phương thức chào bán cho NĐT chiến lược:
- Phương thức thỏa thuận trực tiếp là phương thức bán cổ phần cho các nhà đầu tư chiến lược theo kết quả thương thảo giữa Ban Chi đạo cổ phần hóa hoặc tổ chức được Ban Chi đạo cổ phần hóa ủy quyền với từng nhà đầu tư.
- Giá bán theo phương thức thỏa thuận là giá bán thương thảo trực tiếp với từng nhà đầu tư đảm bảo nguyên tắc không thấp hơn giá khởi điểm (đối với trường hợp bán thỏa thuận trước cho nhà đầu tư chiến lược) hoặc không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất (đối với trường hợp xử lý cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá công khai).
- Số lượng cổ phần chào bán cho NĐT chiến lược: 1.500.000 cổ phần, chiếm 23,08% VDL
- Tiêu chí tham gia
 - + Là các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài có năng lực tài chính hoặc các công ty đang lĩnh vực kinh doanh mà Công ty Đăng kiểm Tây Ninh có tiềm năng phát triển lĩnh vực này như kinh doanh ô tô, phụ tùng sửa chữa ô tô,...
 - + Có năng lực quản trị doanh nghiệp; am hiểu về lĩnh vực kinh doanh của Công ty
 - + Cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp
- Số lượng NĐT chiến lược: tối đa 3 NĐT

3. Cổ phần bán cho người lao động trong công ty

Gồm 2 hình thức chi tiết như sau:

3.1 Cổ phần chào bán cho người lao động trong công ty theo tiêu chuẩn thâm niên làm việc trong khu vực Nhà nước

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 48 Nghị định số: 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần thì giá bán cổ phần cho người lao động trong trường hợp này là "giá bán bằng 60% giá đấu thành công thấp nhất (trường hợp đấu giá công khai trước) hoặc bằng 60% giá bán thành công thấp nhất cho các nhà đầu tư chiến lược (đối với trường hợp bán cho nhà đầu tư chiến lược trước)".

- Giá bán cho người lao động: Bằng 60% giá đấu thành công thấp nhất của đợt đấu giá công khai hoặc giá thấp nhất chào bán cho cổ đông chiến lược theo quy định tại Khoản 1, Điều 48 Nghị định số: 59/2011/NĐ-CP nêu trên.
- Tổng số lao động tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa là: 95 người.
- Tổng số lao động được mua cổ phần theo giá ưu đãi: 91 người. Số người không đủ điều kiện mua là 4 người (do chưa đủ 1 năm công tác tại khu vực Nhà nước).
- Tổng số năm công tác của người lao động được mua cổ phần ưu đãi trong khu vực Nhà nước: 455 năm.
- Số lượng cổ phần chào bán: 45.500 cổ phần, chiếm 0,7% VDL

3.2 Cổ phần chào bán cho người lao động trong công ty theo đăng ký cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần: *Người lao động có tên trong danh sách thường xuyên của doanh nghiệp tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, thuộc đối tượng doanh nghiệp cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp trong thời hạn ít nhất là 03 năm (kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu) sẽ được mua thêm cổ phần ưu đãi theo quy định sau: Mua thêm theo mức 200 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 2.000 cổ phần cho một người lao động. Riêng người lao động là các chuyên gia giỏi, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao làm việc tại doanh nghiệp được mua thêm theo mức 500 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 5.000 cổ phần cho một người lao động. Doanh nghiệp cổ phần hóa căn cứ đặc thù ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh của mình xây dựng và quyết định các tiêu chí để xác định chuyên gia giỏi, có trình độ nghiệp vụ cao và phải được nhất trí thông qua tại Đại hội công nhân viên chức của doanh nghiệp trước khi cổ phần hóa.*

Công ty căn cứ trên đặc thù ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh cầu thực tế và năng lực của từng nhân viên để lập danh sách đề xuất:

- Số lượng cổ phần chào bán dự kiến: 89.100 cổ phần, chiếm 1,37% VDL
- Tổng số lao động được mua cổ phần theo dạng cam kết làm việc: 95 người.
- Tổng số năm cam kết làm việc của người lao động được mua cổ phần theo dạng cam kết làm việc: 306 năm.
- Giá bán: bằng giá thấp nhất chào bán cho cổ đông chiến lược.

4. Xử lý cổ phiếu không bán hết

Trường hợp số cổ phần không được NĐT chiến lược, người lao động trong công ty, NĐT khác mua hết theo phương án trên thì được xử lý theo quy định hiện hành (Ban Chi

đạo cổ phần hóa báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa thực hiện điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ để chuyển 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu).

VIII. RỦI RO DỰ KIẾN

1. Rủi ro về kinh tế

Công ty hoạt động trong lĩnh vực đăng kiểm và bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô, nên số lượng các phương tiện xe lưu thông sử dụng dịch vụ này ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của Công ty. Số lượng xe ô tô lưu thông phụ thuộc nhiều vào nhu cầu sử dụng xe ô tô của người dân và tốc độ phát triển của nền kinh tế.

Kể từ khi gia nhập WTO năm 2006, Việt Nam là nước có tốc độ phát triển cao và ổn định trong những năm vừa qua. Mặc dù không tránh khỏi chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới nhưng Việt Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng ở mức cao so với các nền kinh tế khác. Nền kinh tế được phát triển ổn định cộng với đời sống người dân được nâng cao là cơ sở để người dân có nhu cầu lớn trong sử dụng các loại phương tiện ô tô phục vụ đi lại cá nhân, vận tải hàng hóa và hành khách.

2. Rủi ro về luật pháp

Trong quá trình hoạt động Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh có thể gặp một số rủi ro sau:

Rủi ro về chính sách vĩ mô của Nhà nước thay đổi dẫn tới định hướng phát triển mở rộng của Công ty có thể gặp một số khó khăn.

Hệ thống pháp luật kinh doanh nói chung còn thiếu đồng bộ, cơ sở pháp lý cho các hoạt động trong lĩnh vực.

3. Rủi ro đặc thù

Công ty hoạt động trong ngành đăng kiểm xe ô tô, đặc biệt do vị trí địa lý là tỉnh gần biên giới nên ít chịu sự cạnh tranh do mang tính đặc thù. Do vậy, hoạt động của Công ty ít chịu rủi ro lớn về ngành nghề kinh doanh.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt phát hành ra công chúng lần đầu của Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Tây Ninh hoạt động sao cho có hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, trong thời điểm hiện tại và trong thời gian sắp tới, thị trường Chứng khoán chưa có dấu hiệu phục hồi. Kênh huy động vốn của các doanh nghiệp hiện tại rất khó khăn. Do vậy, việc phát hành lần này của Công ty cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh bị ảnh hưởng khá lớn. Giá bán phải ở mức hấp dẫn để thu hút sự tham gia, quan tâm của các nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, do hoạt động trong lĩnh vực đăng kiểm là loại hình hoạt động công ích nên sự quan tâm của các nhà đầu tư đến Công ty còn chưa nhiều.

Để hạn chế rủi ro trên, thực hiện theo Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 08/4/2013 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc triển khai thực hiện cổ phần hóa tại Công ty TNHH MTV Đăng kiểm xe cơ giới Tây Ninh, theo hình thức giữ nguyên vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp, phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ. Ban chỉ đạo cổ phần hóa thống nhất phương án lựa chọn hình thức cổ phần hóa, giữ nguyên phần vốn góp chi phối của nhà nước, Vốn nhà nước chiếm hơn 51% vốn điều lệ của Công ty.

5. Rủi ro khác

Các rủi ro khác nằm ngoài dự đoán và vượt quá khả năng phòng chống của con người như thiên tai, hỏa hoạn, ...là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty Cổ phần Đăng kiểm Tây Ninh.

IX. DỰ TOÁN TÀI CHÍNH

1. Dự toán chi phí cổ phần hóa

Dự toán chi phí cổ phần hóa trong giai đoạn hiện tại là 300.000.000 đồng, chi tiết như sau:

STT	Khoản mục chi phí	Dự toán (đồng)
I	Chi phí trực tiếp tại doanh nghiệp	110.000.000
1	Chi phí ĐH công nhân viên chức	15.000.000
2	Chi phí Đại hội cổ đông lần đầu	30.000.000
3	Thù lao Ban chỉ đạo CPH và Tổ giúp việc	45.000.000
4	Chi phí khác	20.000.000
II	Thuê tư vấn	190.000.000
1	Xác định giá trị doanh nghiệp	
2	Lập phương án cổ phần hóa, điều lệ, xây dựng hồ sơ chào bán, công bố thông tin truyền thông, tổ chức đấu giá bán cổ phần lần đầu	
Tổng cộng		300.000.000

(Dự toán Chi phí Cổ phần hóa đã được UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt theo công văn số 1674/UBND-KTTC ngày 29/7/2013)

2. Tiền thu được dự kiến từ Cổ phần hóa

Trên cơ sở giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, tỷ lệ phần vốn góp nhà nước tại Công ty cổ phần, Công ty Đăng kiểm Tây Ninh dự kiến kế hoạch tiền thu từ cổ phần hóa và nộp về chủ sở hữu cụ thể như sau (tạm tính theo giả định tất cả số lượng cổ phần được chào bán hết và giá chào bán cho các nhà đầu tư là 10.500 đồng/cổ phiếu):

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Tiền thu từ CPH (a)	33.251.400.000
	Tiền thu từ chào bán cho NĐT chiến lược, NĐT khác	32.029.200.000
	Tiền thu từ chào bán ưu đãi cho CBCNV theo thâm niên	286.650.000

	Tiền thu từ chào bán cho CBCNV theo dạng cam kết làm việc lâu dài	935.550.000
2	Mệnh giá chào bán (b)	31.850.000.000
3	Chênh lệch giữa tiền thu CPH và mệnh giá chào bán © = (a) - (b)	1.401.400.000
4	Chi phí CPH (d)	300.000.000
5	Giá trị ròng tiền thu (e) = © - (d)	1.101.400.000
6	Tỷ lệ cổ phần phát hành thêm/Vốn điều lệ (f)	49,00%
7	Phần thặng dư vốn để lại DN tương ứng với tỷ lệ phát hành thêm/Vốn điều lệ (g) = ((e) x (f)	539.686.000
8	Tổng số tiền nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp DN (h) = (e) - (g)	561.714.000

- Tổng số tiền dùng để bổ sung vốn điều lệ: 172.077.465 đồng.
- Tổng số tiền nộp về chủ sở hữu: (561.714.000 - 172.077.465) = 389.636.535 đồng.
- Tổng số tiền để lại DN để hoạt động: Tổng số tiền thu khi bán cổ phần – chi phí cổ phần hóa – chi phí nộp về cho CSH = 33.251.400.000 – 300.000.000 – 389.636.535 = 32.561.763.465 đồng.

3. Kế hoạch sử dụng vốn thu về từ cổ phần hóa

Đầu năm 2014:

- Xây dựng hoàn chỉnh Đại lý 2s Hyundai Đô Thành – Đăng kiểm Tây Ninh.
- Xây dựng Trung tâm Bảo dưỡng, Sửa chữa ô tô tại Chi nhánh đăng kiểm Trảng Bàng, đường Tránh Xuyên Á, ấp Lộc Trát, Gia Lộc, Trảng Bàng, Tây Ninh.
- Xây dựng công, bảng hiệu công ty phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty.
- Xây dựng Showroom Hyundai nối liền Đại lý 2s Hyundai Đô Thành – Đăng kiểm Tây Ninh tại trụ sở chính
- Tổng chi phí đầu tư dự kiến: 20.000.000.000 đồng

Cuối năm 2014:

Xây dựng Đại lý 2s Toyota – Đăng kiểm Tây Ninh tại trụ sở chính. Tổng mức đầu tư dự kiến: 12.561.763.465 đồng hoặc sử dụng nguồn vốn lưu động này kinh doanh hoạt động mua bán ô tô

4. Kế hoạch tài chính

STT	Nội dung	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Vốn điều lệ	65.000.000.000	65.000.000.000	65.000.000.000
2	Doanh thu	30.200.000.000	47.076.000.000	55.891.200.000

	<i>Hoạt động kiểm định</i>	<i>11,100,000,000</i>	<i>13,200,000,000</i>	<i>15,840,000,000</i>
	<i>Hoạt động sửa chữa (thị xã)</i>	<i>10.800.000.000</i>	<i>12.960.000.000</i>	<i>15.552.000.000</i>
	<i>Hoạt động sửa chữa (Trảng Bàng -2014: đầu tư mới)</i>	<i>2.400.000.000</i>	<i>5.760.000.000</i>	<i>6.912.000.000</i>
	<i>Đại lý Hyundai (Hoạt động 2014)</i>	<i>3.000.000.000</i>	<i>3.300.000.000</i>	<i>3.960.000.000</i>
	<i>Hoạt động khác (MK NNBL, Romooc, Phí SĐDB, Hoa hồng BH, thu nhập HĐTC,...)</i>	<i>2.900.000.000</i>	<i>3.000.000.000</i>	<i>3.000.000.000</i>
	<i>Hoa hồng hoạt động mua bán xe ô tô (Hoạt động năm 2015)</i>		<i>8.856.000.000</i>	<i>10.627.200.000</i>
	CHI PHÍ	23.280.000.000	32.893.300.000	37.568.595.000
	<i>Lương</i>	<i>10.500.000.000</i>	<i>13.500.000.000</i>	<i>14.880.000.000</i>
	<i>Giá vốn hàng bán</i>	<i>6.480.000.000</i>	<i>8.808.000.000</i>	<i>10.569.600.000</i>
3	<i>Khấu hao</i>	<i>1.520.000.000</i>	<i>3.000.000.000</i>	<i>3.000.000.000</i>
	<i>Chi phí đăng kiểm</i>	<i>2.821.000.000</i>	<i>3.667.300.000</i>	<i>4.417.395.000</i>
	<i>Chi phí sửa chữa</i>	<i>1.959.000.000</i>	<i>3.918.000.000</i>	<i>4.701.600.000</i>
4	Lợi nhuận trước thuế	6.920.000.000	14.182.700.000	18.322.605.000
5	Lợi nhuận sau thuế	5.536.000.000	11.062.506.000	14.291.631.900
6	Tổng số lao động dự kiến	125	150	155
7	Lương bình quân dự kiến	7.000.000	7.500.000	8.000.000
8	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu	18,33%	23,50%	25.57%
9	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	8,52%	17,02%	21,99%
10	Cổ tức	5,82%	10,98%	12,97%

5. Căn cứ thực hiện kế hoạch

5.1 Doanh thu kế hoạch của Công ty năm 2014: 30,2 tỷ đồng

- Doanh thu hoạt động đăng kiểm (2 Trung tâm): 11,1 tỷ đồng
 $150 \text{ xe/ngày} \times 22 \text{ ngày} \times 12 \text{ tháng} \times 280.000 \text{ đ/xe (bình quân)} = 11,1 \text{ tỷ đồng}$

- Doanh thu hoạt động sửa chữa xe ô tô: 13,2 tỷ đồng
 - + Trung tâm đăng kiểm Thị xã: *Đồng: 150 triệu/tháng
 - *Sơn: 150 triệu/tháng
 - *Xe con: 350 triệu/tháng
 - *Xe tải: 300 triệu/tháng
 - * Cộng: 900 triệu/tháng x 12 tháng = 10,8 tỷ đồng

+ Chi nhánh đăng kiểm Trảng Bàng: Đầu năm 2014 xây dựng Trung tâm Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, dự kiến tháng 7/2014 khánh thành đưa vào hoạt động:

- Doanh thu:
- *Đồng: 50 triệu/tháng
 - *Sơn: 50 triệu/tháng
 - *Xe con: 150 triệu/tháng
 - *Xe tải: 150 triệu/tháng
 - *Cộng: 400 triệu/tháng x 6 tháng = 2,4 tỷ

- Đại lý 2S Hyundai: 3 tỷ đồng
 - + Thống kê đến ngày 10/10/2013, Công ty quản lý xe ô tô mang nhãn hiệu Hyundai: 1.596 Xe tải, 525 xe con, 123 xe khách.
 - + Ngoài ra, khoảng 700 xe nhãn hiệu Hyundai của người dân Tây Ninh nhưng sang tên chính chủ và khách vùng lân cận.
 - + Dự tính có khoảng 1.500 xe vào bảo hành, bảo dưỡng. Theo số liệu từ Trung tâm bảo dưỡng, sửa chữa: doanh thu 3 tỷ/năm.
- Hoạt động khác: 2,9 tỷ đồng
 - + Kiểm định Rờ moóc, đầu kéo nông nghiệp = 1 tỷ đồng
 - + Phí bảo trì đường bộ = 1,2 tỷ đồng
 - + Hoa hồng bảo hiểm, hoạt động tài chính, thu khác: 0,7 tỷ đồng
- Ngoài ra, Công ty làm đại lý ký gởi xe ô tô cho các Hãng Toyota, Hyundai, GM. Đồng thời, đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam ủy quyền thiết kế, cải tạo, nghiệm thu cải tạo đóng thùng ô tô tải trên nền ô tô chassis.
- Hoạt động kiểm định thủy nội địa doanh thu 20 triệu/năm

5.2 Doanh thu kế hoạch của Công ty năm 2015: 47,076 tỷ đồng

- Hoạt động đăng kiểm (2 Trung tâm): 13,2 tỷ đồng với dự tính tốc độ tăng lượng xe vào đăng kiểm hàng năm tại Tây Ninh là 20% so với năm 2014
- Hoạt động sửa chữa xe ô tô: 18,72 tỷ đồng với dự tính tốc độ tăng lượng xe vào sửa chữa hàng năm tại Tây Ninh là 20% so với năm 2014.
 - + Chi nhánh Thị xã : 12,96 tỷ đồng
 - + Chi nhánh Trảng Bàng: 5,76 tỷ đồng
- Đại lý 2S Hyundai: 3,3 tỷ đồng
- Hoạt động khác: 3 tỷ đồng

- Đại lý Hãng Hyundai: 8,856 tỷ đồng

Dự kiến giao dịch bán ô tô trung bình trong 01 tháng:

- + 02 xe County 29 chỗ: $1,2 \text{ tỷ VNĐ} \times 2 = 2,4 \text{ tỷ đồng}$
- + 04 xe tải (2,5 T – 3,5 T): $0,5 \text{ tỷ VNĐ} \times 4 = 2 \text{ tỷ đồng}$
- + 02 xe Con 5 chỗ: $0,56 \text{ tỷ VNĐ} \times 2 = 1,12 \text{ tỷ đồng}$
- + 01 xe 8 chỗ: $0,9 \text{ tỷ VNĐ} = 0,9 \text{ tỷ đồng}$
- + 01 xe đầu kéo: $0,96 \text{ tỷ VNĐ} = 0,96 \text{ tỷ đồng}$

Doanh thu hoa hồng: $(2,4 + 2 + 1,12 + 0,9 + 0,96) \times 12 \times 10\% = 8,856 \text{ tỷ đồng}$

5.3 Doanh thu kế hoạch của Công ty năm 2016: 55,894 tỷ đồng (không tính Đại lý 2S Toyota)

- Hoạt động đăng kiểm (2 Trung tâm): 15,84 tỷ đồng với dự tính tốc độ tăng lượng xe vào đăng kiểm hàng năm tại Tây Ninh là 20% so với năm 2015
- Hoạt động sửa chữa xe ô tô: 22,464 tỷ đồng với dự tính tốc độ tăng lượng xe vào sửa chữa hàng năm tại Tây Ninh là 20% so với năm 2015
 - + Chi nhánh Thị xã : 15,552 tỷ đồng
 - + Chi nhánh Trảng Bàng: 6,912 tỷ đồng
- Đại lý 3 S Hyundai: $(3,3 + 8,856) \times 120\% = 14,59 \text{ tỷ đồng}$
- Hoạt động khác: 3 tỷ đồng
- Nếu mở Đại lý 2S Toyota:
 - + Thống kê đến ngày 10/10/2014, Công ty quản lý xe ô tô mang nhãn hiệu Toyota: 118 Xe tải Pickup, 4.563 Xe con, 131 Xe khách
 - + Ngoài ra, khoảng 1.000 xe nhãn hiệu Toyota của người dân Tây Ninh nhưng sang tên chính chủ và khách vùng lân cận.
 - + Dự tính nếu mở Đại lý 2S Toyota, năm 2016 có khoảng 3.000 xe Toyota vào bảo hành, bảo dưỡng. Doanh thu 6 tỷ/năm.

X. CAM KẾT

Việc đánh giá, lựa chọn thông tin và ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên các số liệu và phương án cổ phần hóa đã được duyệt của Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe Cơ giới Tây Ninh. Chúng tôi cung cấp thông tin với mục đích giúp nhà đầu tư có được những nhận định đúng đắn và khách quan trước khi tham dự đấu giá mua cổ phần của Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe Cơ giới Tây Ninh. Chúng tôi kính mong các nhà đầu tư tham khảo kỹ Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham gia đấu giá cổ phần của Công ty TNHH MTV Đăng kiểm Xe Cơ giới Tây Ninh.

Chúc các nhà đầu tư tham dự buổi đấu giá thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

Tây Ninh, ngày 23 tháng 01 năm 2014

ĐẠI DIỆN BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA

TRƯỞNG BAN



DƯƠNG VĂN THẮNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN

CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI TÂY NINH

CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC

KÊ TOÁN TRƯỞNG



VĂN CÔNG PHONG

BÙI THỊ KIM HOÀNG

Tp. HCM, ngày 23 tháng 01 năm 2014

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BETA
PHÓ GIÁM ĐỐC KHỐI NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ**



NGUYỄN ĐĂNG KHOA

